

## KẾ HOẠCH

### Phát động và tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Chuyển đổi số giai đoạn 2023 -2030” trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia” đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Thực hiện Nghị Quyết số 13-NQ/TU ngày 01/10/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 3179/QĐ-UBND ngày 06/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án Chuyển đổi số tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Chủ tịch ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch Phát động và tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Chuyển đổi số giai đoạn 2023 - 2030” trên địa bàn tỉnh Điện Biên (sau đây gọi tắt là Phong trào thi đua), cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức, sự cần thiết, tính cấp bách của chuyển đổi số và hành động đồng bộ tại các cấp, các ngành với sự tham gia của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức (CBCVC), người lao động, người dân và doanh nghiệp thực hiện thắng lợi Chương trình chuyển đổi số quốc gia.

- Tổ chức Phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả phấn đấu đến năm 2025 thực hiện, xây dựng, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số theo các mục tiêu cơ bản trong Nghị Quyết số 13-NQ/TU ngày 01/10/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Quyết định số 3179/QĐ-UBND ngày 06/12/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án Chuyển đổi số tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Qua đó, góp phần đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan quản lý Nhà nước, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, phương thức sống, làm việc của người dân.

- Thông qua Phong trào thi đua kịp thời phát hiện, biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện chương

trình chuyển đổi số của tỉnh; phổ biến, nhân rộng các điển hình tiên tiến, các sáng kiến, kinh nghiệm hay trong phong trào thi đua Chuyển đổi số nhằm tạo sự lan tỏa trong toàn tỉnh.

## **2. Yêu cầu**

- Phong trào thi đua phải được triển khai sâu rộng, đồng bộ, xuyên suốt đến tất cả các cấp, các ngành, CBCCVC, cộng đồng doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh với nội dung, hình thức phong phú, thiết thực và đạt hiệu quả.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh phải coi việc thực hiện Phong trào thi đua là nhiệm vụ trọng tâm, song hành cùng sự lãnh đạo, chỉ đạo các nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức và doanh nghiệp.

- Đề cao trách nhiệm vai trò người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp trong việc chỉ đạo tổ chức thực hiện Phong trào thi đua, chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch đẩy nhanh tiến độ chuyển đổi số theo từng ngành, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Phong trào thi đua phải thường xuyên, liên tục, có đôn đốc, kiểm tra đánh giá định kỳ hàng năm, giai đoạn; đề xuất những giải pháp đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số của tỉnh.

- Việc bình xét, lựa chọn và đề nghị khen thưởng phải được thực hiện từ cơ sở; công tác khen thưởng phải đảm bảo dân chủ, chính xác, công khai, minh bạch, kịp thời, đúng đối tượng, đúng quy định pháp luật về thi đua, khen thưởng hiện hành.

## **II. CHỦ ĐỀ, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG THI ĐUA, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN**

### **1. Chủ đề thi đua**

*“Tỉnh Điện Biên thi đua xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số góp phần phát triển bền vững, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân”.*

### **2. Phạm vi thi đua**

Phong trào thi đua "Chuyển đổi số giai đoạn 2023 - 2030" được triển khai trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

### **3. Đối tượng thi đua**

- Tập thể: Cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Cá nhân: CBCCVC, người lao động trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và Nhân dân trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Các tập thể, cá nhân ngoài tỉnh có nhiều đóng góp cho việc thực hiện Chuyển đổi số tỉnh Điện Biên.

### **4. Tiến độ thực hiện**

- Giai đoạn I (từ 2023 - 2025): Ban hành Kế hoạch phát động và tổ chức triển khai thực hiện; căn cứ tình hình thực tiễn, UBND tỉnh tiến hành sơ kết, đánh



giá rút kinh nghiệm vào quý IV năm 2025, xét khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua; các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động đánh giá, rút kinh nghiệm kết quả tổ chức thực hiện Phong trào thi đua Chuyển đổi số của ngành, địa phương mình, xét khen thưởng theo thẩm quyền và trình Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua theo quy định.

- Giai đoạn II (từ 2026 - 2030): Trên cơ sở sơ kết, đánh giá kết quả việc tổ chức thực hiện Phong trào thi đua giai đoạn I, đề ra nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục thực hiện mục tiêu nhiệm vụ giai đoạn II và tổng kết vào quý IV/2030. Biểu dương khen thưởng và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào thi đua theo quy định.

### **III. NỘI DUNG, MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU THI ĐUA VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

#### **1. Nội dung thi đua**

1.1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền, phát huy vai trò của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số, nâng cao nhận thức về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số, gắn tuyên truyền các mục tiêu, nhiệm vụ của chuyển đổi số với các nghị quyết, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp.

1.2. Xây dựng các chương trình, kế hoạch tạo điều kiện thuận lợi cho Chuyển đổi số, xây dựng các cơ chế, khuyến khích các hoạt động nghiên cứu, áp dụng công nghệ mới, sản phẩm mới, dịch vụ mới, mô hình mới. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ CBCCVC, người lao động về Chuyển đổi số; thu hút nguồn nhân lực công nghệ thông tin chất lượng cao sẵn sàng tham gia vào quá trình Chuyển đổi số.

1.3. Ưu tiên các nguồn lực để thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số, trọng tâm là phát triển hạ tầng số, tạo lập dữ liệu mở, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; lồng ghép và thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, dự án có liên quan đến các mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số góp phần nâng cao chỉ số xếp hạng của tỉnh về chuyển đổi số hàng năm.

1.4. Đẩy mạnh phát triển doanh nghiệp đổi mới sáng tạo; ứng dụng triệt để công nghệ số thay đổi mô hình, quy trình, sản phẩm của các doanh nghiệp và có khả năng cạnh tranh trên thị trường. Huy động nguồn lực đầu tư nâng cấp hạ tầng thiết bị và ứng dụng đồng bộ, hiện đại sẵn sàng đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

1.5. Xây dựng và tạo lập dữ liệu mở phục vụ người dân, doanh nghiệp khai thác, truy cập, sử dụng; thực hiện mục tiêu “5 không”: Xử lý văn bản không giấy tờ; họp không gặp mặt; giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính không tiếp xúc; thông tin không nhập nhiều lần; thanh toán không dùng tiền mặt góp phần công khai,



minh bạch, phòng, chống tiêu cực, tham nhũng, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

1.6. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin và an toàn dữ liệu; bảo đảm an toàn và quyền riêng tư trong việc chia sẻ dữ liệu quản lý công dân trong phục vụ trực tuyến; phòng chống hiệu quả các hoạt động phá hoại, thâm nhập hệ thống quản lý, điều hành chính quyền số, cảnh báo sớm nguy cơ, xử lý ứng cứu sự cố mất an toàn, an ninh xảy ra trên địa bàn tỉnh.

1.7. Đẩy mạnh Phong trào thi đua Chuyển đổi số ở một số lĩnh vực ưu tiên:

a) *Lĩnh vực y tế*: Phát triển hạ tầng số đáp ứng thu thập, lưu trữ và xử lý dữ liệu y tế; Đẩy mạnh triển khai nền tảng ứng dụng tư vấn, khám chữa bệnh từ xa, bệnh án điện tử, đơn thuốc điện tử; Ứng dụng các nền tảng công nghệ vào chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh; triển khai sáng kiến "Mỗi người dân có một bác sỹ riêng" với mục tiêu mỗi người dân có một hồ sơ số sức khỏe cá nhân.

b) *Lĩnh vực giáo dục và đào tạo*: Triển khai đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá. Tăng cường đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo định hướng của Bộ Giáo dục và Đào tạo và phù hợp với tình hình thực tế tại tỉnh; triển khai phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, giáo viên, học sinh các cấp học, đặc biệt thanh thiếu niên là lực lượng nòng cốt, hỗ trợ cho phụ huynh, người lớn tuổi. Tối ưu hoá trải nghiệm học tập của học sinh, sinh viên. Khuyến khích cán bộ, giáo viên, các nhà trường thử nghiệm các mô hình, phương pháp dạy học mới; thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới kết hợp với các phương thức dạy học hiện đại như elearning, steam, stream...; triển khai phòng học thông minh, trường học thông minh tại các nhà trường có trang thiết bị CNTT và nguồn nhân lực đáp ứng đủ yêu cầu; triển khai đào tạo công dân số, học sinh số tại tỉnh.

c) *Lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn*: Phát triển nông nghiệp theo hướng công nghiệp cao, chú trọng nông nghiệp thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu; tăng tỷ trọng của nông nghiệp công nghệ số trong nền kinh tế; tăng cường chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý chuyên ngành: Cảnh báo mưa lũ phòng chống thiên tai; quản lý sử dụng các hồ chứa; dự báo thị trường, quản lý thu hoạch, quản lý chất lượng, xây dựng bản đồ số quy hoạch trong lĩnh vực nông nghiệp...

d) *Lĩnh vực giao thông vận tải và logistic*: Triển khai hệ thống quản lý, điều hành giao thông thông minh tại các đô thị; xây dựng nền tảng giao dịch số về logistics để đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp và công tác quản lý.

e) *Lĩnh vực thông tin và truyền thông*: Xây dựng và phát triển hạ tầng thiết yếu cho chuyển đổi số; phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, các nền tảng, cơ sở dữ liệu dùng chung, các dịch vụ nền tảng công nghệ đô thị thông minh, bảo đảm an toàn thông tin mạng; thực hiện đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, kỹ năng số, công nghệ thông tin để làm cơ sở thu hút, mời gọi đầu tư; phối hợp tổ chức triển khai công tác tuyên truyền các nội dung và kết quả thực hiện Nghị quyết, Đề án về chuyển đổi số.



f) *Lĩnh vực du lịch*: Triển khai phần mềm du lịch thông minh; xây dựng và triển khai giải pháp du lịch công nghệ 3D đối với những di tích lịch sử quan trọng; số hóa di tích lịch sử, di sản văn hóa phi vật thể và hiện vật bảo tàng nhằm phục vụ phát triển du lịch.

## **2. Mục tiêu thi đua**

### **2.1. Mục tiêu chung**

Từng bước đổi mới căn bản, toàn diện công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành, phục vụ của các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội (sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị) dựa trên công nghệ số; phát triển chính quyền số, kinh tế số; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ. Sử dụng công nghệ số để nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

### **2.2. Mục tiêu cụ thể**

#### **2.2.1. Mục tiêu đến năm 2025**

##### *a) Phát triển hạ tầng số*

- Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ 100% khu vực dân cư sinh sống, làm việc và trên 60% hộ gia đình;

- Triển khai dịch vụ mạng di động 4G/5G; phổ cập điện thoại di động thông minh trên 70% người dân.

##### *b) Phát triển chính quyền số*

- 100% văn bản điện tử của cơ quan, đơn vị được trao đổi, liên thông trên môi trường mạng (trừ văn bản mật);

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp mức độ 4 trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau; 90% hồ sơ công việc của các cơ quan cấp tỉnh, 80% hồ sơ công việc cơ quan cấp huyện và 60% hồ sơ công việc cơ quan cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật);

- Bảo đảm 100% cuộc họp, hội nghị có thể thực hiện trên môi trường mạng; trên 50% cuộc họp 3 cấp (tỉnh, huyện, xã) được thực hiện trực tuyến;

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh; được tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống dùng chung của tỉnh và liên thông với hệ thống báo cáo quốc gia;

- 50% hoạt động giám sát, kiểm tra của các cơ quan, đơn vị có thể thực hiện được thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý;

- 100% hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị thường xuyên được giám sát, bảo đảm an toàn, an ninh mạng;

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức, kỹ năng số cơ bản; đào tạo, bồi dưỡng 50 chuyên gia chuyển đổi số;

- Triển khai tối thiểu 10 dịch vụ đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh.

*c) Phát triển kinh tế số*

- Kinh tế số chiếm tối thiểu 10% GRDP của tỉnh;

- Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 10%;

- Góp phần tăng năng suất lao động bình quân trên 6%/năm;

- Trên 70% doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi số; có khoảng 40 doanh nghiệp công nghệ số;

- 55% dân số trở lên tham gia mua sắm trực tuyến, 50% doanh nghiệp vừa và nhỏ có tài khoản thương mại điện tử; 50% hộ sản xuất nông nghiệp có tài khoản trên sàn thương mại điện tử.

*d) Phát triển xã hội số*

- Tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử trên 50%;

- Trên 70% người dân được tiếp cận, sử dụng bình đẳng các dịch vụ thiết yếu (chính quyền số, y tế, giáo dục, thông tin, thương mại điện tử, khoa học công nghệ, tài nguyên môi trường).

**2.2.2. Mục tiêu đến năm 2030**

Trên cơ sở tổng kết, đánh giá việc thực hiện Phong trào thi đua Chuyển đổi số giai đoạn I (2023 - 2025), đề ra các giải pháp tiếp tục thực hiện mục tiêu chuyển đổi số đến năm 2030 theo Nghị quyết 13-NQ/ĐU ngày 01/10/2021 của Tỉnh ủy và Quyết định số 3179/QĐ-UBND ngày 06/12/2021 của UBND tỉnh, cụ thể:

*a) Phát triển hạ tầng số*

- Nâng cao chất lượng dịch vụ internet; phổ cập dịch vụ mạng internet băng rộng cáp quang trên 80% hộ gia đình;

- Phổ cập dịch vụ mạng 5G; phổ cập điện thoại thông minh trên 80% người dân.

*b) Phát triển chính quyền số*

- Hoàn thiện cơ sở hạ tầng kỹ thuật thông tin và truyền thông là hạ tầng thiết yếu cho chuyển đổi số và đô thị thông minh; phát triển chính quyền thông minh, ứng dụng phân tích dữ liệu và hỗ trợ của trí tuệ nhân tạo vào hoạt động quản lý và phục vụ của chính quyền;

- Bổ sung các dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4 đủ điều kiện, bảo đảm 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau; cung cấp 30% dịch vụ mới dựa trên dữ liệu;

- 100% hồ sơ công việc của các cơ quan cấp tỉnh, 90% hồ sơ công việc cơ quan cấp huyện và 70% hồ sơ công việc cơ quan cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật);

- Bảo đảm 100% cuộc họp, hội nghị có thể thực hiện trực tuyến mọi lúc, mọi nơi, trên nhiều thiết bị; trên 70% cuộc họp 3 cấp (tỉnh - huyện - xã) được thực hiện trực tuyến;



- 70% hoạt động giám sát, kiểm tra của các cơ quan, đơn vị có thể thực hiện được thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý;

- 100% hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị thường xuyên được giám sát, bảo đảm an toàn, an ninh mạng;

- Triển khai dịch vụ đô thị thông minh tại tất cả các huyện, thị xã, thành phố.

#### *c) Phát triển kinh tế số*

- Kinh tế số chiếm tối thiểu 20% GRDP của tỉnh;

- Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 15%;

- Góp phần tăng năng suất lao động bình quân trên 7%/năm;

- Trên 90% doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi số, tiến tới nền quản trị, sản xuất thông minh; có khoảng 50 doanh nghiệp công nghệ số;

- 66% dân số trở lên tham gia mua sắm trực tuyến, 70% doanh nghiệp vừa và nhỏ có tài khoản thương mại điện tử; 60% hộ sản xuất nông nghiệp có tài khoản trên sàn thương mại điện tử.

- Thực hiện chuyển đổi số tổng thể, toàn diện tất cả các ngành, lĩnh vực;

- Không còn hộ nghèo, hộ cận nghèo về thông tin.

#### *d) Phát triển xã hội số*

- Tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử trên 80%;

- 100% người dân được tiếp cận, sử dụng bình đẳng tất cả các dịch vụ cơ bản trên môi trường số;

- Tối thiểu 70% số xã trên địa bàn tỉnh cơ bản chuyển đổi số.

### **3. Giải pháp thực hiện**

- Tăng cường đẩy mạnh công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số; quán triệt sâu sắc về nội dung, ý nghĩa của Phong trào thi đua Chuyển đổi số, phát huy tính chủ động, tích cực, trách nhiệm, tự giác của tập thể, cá nhân tham gia phong trào thi đua, nỗ lực hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao góp phần thực hiện thắng lợi chương trình chuyển đổi số Quốc gia.

- Huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực từ ngân sách nhà nước, nguồn đầu tư của Doanh nghiệp, khu vực tư nhân, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện chuyển đổi số.

- Đẩy mạnh việc kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Phong trào thi đua gắn với kiểm tra sơ kết, tổng kết thực hiện nhiệm vụ công tác hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương; đưa Phong trào thi đua Chuyển đổi số ngày càng đi vào nề nếp, hiệu quả, thực chất.

- Quan tâm phát hiện, xây dựng, bồi dưỡng, nhân rộng các mô hình tiêu biểu, điển hình xuất sắc trong Phong trào thi đua tạo sức lan tỏa trên các mặt, lĩnh vực của đời sống xã hội. Kịp thời biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân tiêu

biểu, chú trọng khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích phát huy sáng kiến, sáng tạo, thiết thực, hiệu quả.

#### **IV. HÌNH THỨC, TIÊU CHUẨN, CHỈ TIÊU KHEN THƯỞNG**

##### **1. Hình thức khen thưởng**

- Huân chương Lao động hạng Ba.
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.
- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.
- Giấy khen (Bằng khen) của các Sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức xã hội tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, xã, phường, thị trấn, đơn vị theo thẩm quyền.

##### **2. Tiêu chuẩn khen thưởng**

a) *Tập thể*: Tập thể luôn gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tổ chức thực hiện Phong trào thi đua Chuyên đổi số thiết thực, hiệu quả và đạt tiêu chuẩn sau:

- Đối với Sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh:

+ Hoàn thành có chất lượng, đúng thời hạn các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 3179/QĐ-UBND ngày 06/12/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án Chuyển đổi số tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030 và Kế hoạch Chuyển đổi số hàng năm của UBND tỉnh.

+ Tổ chức phong trào thi đua thiết thực hiệu quả; có mô hình, giải pháp cách làm hay trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị đạt kết quả tốt; tích cực vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hưởng ứng phong trào thi đua thực hiện chuyển đổi số bằng những việc làm thiết thực mang lại hiệu quả.

+ Thực hiện ứng dụng nền tảng số thiết thực trong các ngành, lĩnh vực, đáp ứng được các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

+ Thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

+ Kết quả xếp hạng thuộc tốp đầu theo Bộ chỉ số đánh giá Chính quyền số của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.

- Đối với các huyện, thị xã, thành phố:

+ Hoàn thành có chất lượng, đúng thời hạn các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 3179/QĐ-UBND ngày 06/12/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án Chuyển đổi số tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030 và Kế hoạch Chuyển đổi số hàng năm của UBND tỉnh.



+ Tổ chức phong trào thi đua thiết thực hiệu quả; có mô hình, giải pháp cách làm hay trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị đạt kết quả tốt.

+ Thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

+ Có kết quả xếp hạng thuộc tốp đầu theo Bộ chỉ số đánh giá Chính quyền số của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.

- Đối với các xã, phường, thị trấn:

+ Hoàn thành có chất lượng, đúng thời hạn các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch tổ chức thực hiện Đề án Chuyển đổi số tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030 và Kế hoạch Chuyển đổi số hàng năm của UBND cấp huyện.

+ Tổ chức Phong trào thi đua thiết thực hiệu quả; có nhiều sáng kiến; giải pháp trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số đạt kết quả tốt.

+ Ứng dụng CNTT, xây dựng được mô hình phát triển kinh tế hiệu quả, giới thiệu thành công sản phẩm địa phương lên sàn thương mại điện tử.

+ Thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

- Đối với các doanh nghiệp (doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh) trên địa bàn tỉnh: Thực hiện ứng dụng công nghệ số để tạo ra các sản phẩm, dịch vụ mới trong các ngành, lĩnh vực kinh tế - xã hội. Cung cấp dịch vụ tiếp cận và tham gia vào các hoạt động giao dịch điện tử trên môi trường mạng; các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ đủ điều kiện theo quy định của pháp luật về thương mại điện tử được đưa lên các sàn giao dịch thương mại điện tử...

*b) Cá nhân:*

Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tích cực hưởng ứng Phong trào thi đua và đạt các tiêu chuẩn sau:

- CBCCVN nỗ lực bám nắm cơ sở; có sáng kiến, giải pháp hữu ích trong việc xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành; tổ chức thực hiện, kiểm tra thực hiện cơ chế chính sách, hướng dẫn để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số và phát triển các sản phẩm dịch vụ, mô hình kinh doanh mới dựa trên công nghệ số, Internet và không gian mạng.

c) Tập thể, cá nhân ngoài tỉnh có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất, sáng kiến vào chuyển đổi số của tỉnh.

### **3. Chỉ tiêu khen thưởng**

#### **3.1. Khen thưởng hàng năm**

- Trên cơ sở kết quả đánh giá xếp hạng hàng năm, Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ (Ban Thi đua, khen thưởng) và cơ quan, đơn vị liên quan lựa chọn, trình Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen cho tối đa không quá 05 tập thể, cá nhân có thể là cơ quan, đơn vị, địa phương hoặc tập thể, cá nhân thuộc cơ quan, đơn vị, địa phương trực tiếp tham mưu triển khai thực hiện; trình



khen thưởng cho tập thể, cá nhân ngoài tỉnh có nhiều đóng góp vào chuyển đổi số của tỉnh (nếu có).

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ vào kết quả thực hiện Phong trào thi đua và thành tích đạt được của tập thể, cá nhân, xác định chỉ tiêu, xem xét khen thưởng theo thẩm quyền.

### **3.2. Khen thưởng sơ kết giai đoạn I (2023-2025)**

- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ (Ban Thi đua, khen thưởng) và các cơ quan, đơn vị, địa phương lựa chọn, đề xuất khen thưởng cho tối đa không quá 05 tập thể tiêu biểu dẫn đầu Phong trào thi đua và 05 cá nhân cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong lãnh đạo, chỉ đạo hoặc trực tiếp tham mưu triển khai thực hiện chuyển đổi số; trình khen thưởng cho tập thể, cá nhân ngoài tỉnh có nhiều đóng góp vào chuyển đổi số của tỉnh (chưa được khen năm).

- Giấy khen (Bằng khen) của các cơ quan, đơn vị, địa phương: Căn cứ vào kết quả thực hiện Phong trào thi đua và thành tích đạt được của tập thể, cá nhân các cơ quan, đơn vị, địa phương xác định chỉ tiêu, xét khen thưởng theo thẩm quyền.

### **3.3. Khen thưởng tổng kết giai đoạn II (2026 - 2030)**

- Khen thưởng cấp nhà nước: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ (Ban Thi đua, khen thưởng) và các cơ quan, đơn vị, địa phương lựa chọn, đề xuất UBND tỉnh xét đề nghị Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba, trình Thủ tướng Chính phủ tặng thưởng Bằng khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong thực hiện Phong trào thi đua, có phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn toàn tỉnh sau khi thống nhất với Ban Thi đua, khen thưởng Trung ương.

- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ (Ban Thi đua, khen thưởng) và các cơ quan, đơn vị, địa phương lựa chọn, đề xuất khen thưởng cho tối đa không quá 10 tập thể tiêu biểu dẫn đầu Phong trào thi đua và 10 cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong lãnh đạo, chỉ đạo hoặc trực tiếp tham mưu triển khai thực hiện chuyển đổi số; trình khen thưởng cho các tập thể, cá nhân ngoài tỉnh có nhiều đóng góp vào chuyển đổi số của tỉnh (chưa được khen năm).

- Giấy khen (Bằng khen) của các cơ quan, đơn vị, địa phương: căn cứ vào kết quả thực hiện Phong trào thi đua và thành tích đạt được của tập thể, cá nhân các cơ quan, đơn vị, địa phương xác định chỉ tiêu, xét khen thưởng theo thẩm quyền.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp phối hợp chặt chẽ với Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số cùng cấp triển khai có hiệu quả Phong trào thi đua “Chuyển đổi số giai đoạn 2023 - 2030”.

Phân công rõ trách nhiệm các thành viên trong quá trình chỉ đạo, giám sát, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Phong trào thi theo lĩnh vực, địa bàn cụ thể. Hàng



năm Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh đưa nội dung kiểm tra tình hình triển khai thực hiện Phong trào thi đua vào nội dung hoạt động kiểm tra, giám sát.

## 2. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện

- Phổ biến sâu rộng Kế hoạch Phát động và tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Chuyển đổi số giai đoạn 2023 -2030” trên địa bàn tỉnh Điện Biên tới toàn thể CBCCVN, người lao động và Nhân dân thuộc địa bàn, phạm vi quản lý.

- Căn cứ Kế hoạch này và điều kiện cụ thể ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua, cụ thể hóa các tiêu chuẩn thi đua, khen thưởng sát với tình hình thực tiễn gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị trọng tâm, trọng điểm của các cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo nội dung, chất lượng và tiến độ (*hoàn thành ban hành Kế hoạch chậm nhất quý III//2023*); gửi Kế hoạch về UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ.

- Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua; kịp thời phát hiện, biểu dương khen thưởng, giới thiệu tuyên truyền gương điển hình tiên tiến tiêu biểu trong Phong trào thi đua tạo sức lan tỏa rộng rãi; thực hiện việc bình xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân theo thẩm quyền, đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng thưởng Bằng khen hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng cấp Nhà nước;

## 3. Sở Nội vụ (cơ quan thường trực Hội đồng TĐKT tỉnh)

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Thẩm định hồ sơ đề nghị trình khen thưởng cấp tỉnh, cấp nhà nước cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào thi đua “Chuyển đổi số giai đoạn 2023 - 2030” trên địa bàn tỉnh.

## 4. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tấn báo chí, hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh công tác tuyên truyền, bám sát cơ sở nhằm phát hiện, biểu dương và nhân rộng mô hình hay, cách làm mới, cách làm sáng tạo, các điển hình tiên tiến trong thực hiện Phong trào thi đua.

- Phối hợp với Sở Nội vụ (Ban Thi đua-Khen thưởng) tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc tổ chức, triển khai Phong trào thi đua đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức chính trị-xã hội, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ (Ban Thi đua-Khen thưởng) và các cơ quan, đơn vị liên quan thẩm định thành tích trong thực hiện Phong trào thi đua trình khen thưởng cấp tỉnh và cấp nhà nước hàng năm và giai đoạn theo quy định.

- Đầu mối tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện Phong trào thi đua hàng năm (trước 5/12), các báo cáo sơ kết, tổng kết giai đoạn báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) và Trưởng Ban chỉ đạo về Chuyển đổi số tỉnh theo quy định.

## 5. Các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế trên địa bàn tỉnh

Chủ động thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động, phát triển hạ tầng số, nền tảng số, đảm bảo an toàn, an ninh mạng, nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh.

#### 6. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Tuyên truyền, vận động, khuyến khích đoàn viên, hội viên tích cực nâng cao nhận thức về chuyển đổi số và các kỹ năng ứng dụng công nghệ số, lựa chọn đảm nhận những nội dung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và khả năng của đoàn viên, hội viên trong việc thực hiện chuyển đổi số gắn với các Phong trào, các cuộc vận động khác đang triển khai thực hiện, tạo động lực mới cho việc thực hiện các Phong trào thi đua yêu nước.

7. Các cơ quan thông tấn báo chí, truyền thông của tỉnh có trách nhiệm đẩy mạnh công tác tuyên truyền, mở các chuyên trang, chuyên mục, tăng cường thời lượng, bám sát cơ sở kịp thời phát hiện, tuyên truyền, nêu gương, phổ biến nhân rộng những mô hình hay, cách làm mới, các điển hình tiên tiến trong thực hiện Phong trào thi đua chuyển đổi số của tỉnh.

#### 8. Chế độ báo cáo

Định kỳ hàng năm, các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; các huyện, thị xã, thành phố; doanh nghiệp báo cáo tình hình tổ chức thực hiện Phong trào thi đua (**trước ngày 15/11**), báo cáo đột xuất, sơ kết, tổng kết theo yêu cầu của UBND tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp và qua Sở Nội vụ để theo dõi).

Trên đây là Kế hoạch Phát động và tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Chuyển đổi số giai đoạn 2023 - 2030” trên địa bàn tỉnh trên địa bàn tỉnh. Các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc cần điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh qua Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

#### **Nơi nhận:**

- Hội đồng TĐKT Trung ương;
- Thường trực Tỉnh ủy; HĐND tỉnh; } (B/c)
- Ban TĐKT Trung ương;
- Bộ Thông tin và Truyền thông
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc khối TĐ của tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Phòng III- Ban TĐKT Trung ương;
- VP đại diện các cơ quan báo chí TW tại ĐP;
- Sở Nội vụ (Ban TĐKT tỉnh);
- Lưu: VT, KSTT ✓

**CHỦ TỊCH**



**Lê Thành Đô**